TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LỘC NINH** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 52/2020/QĐST - DS	*Lộc Ninh, ngày 09 tháng 11 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 15 tháng 3 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ dân sự thụ lý số: 143/2020/TLST- DS ngày 29 tháng 10 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Bùi Thị Thu H, sinh năm 1965

Địa chỉ: Tổ 1, ấp P, xã T, thị xã B, tỉnh Bình Phước

Bị đơn: Bà Phạm Thị T, sinh năm 1979

Ông Trương Sỹ P, sinh năm 1977

Cùng địa chỉ: ấp 5B, xã L, huyện L, tỉnh Bình Phước

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Phạm Thị T và ông Trương Sỹ P có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Bùi Thị Thu H tổng số tiền còn thiếu là 893.600.000đồng (Tám trăm chín mươi ba triệu sáu trăm ngàn đồng).

- Thời hạn, phương thức trả nợ: Các bên đương sự thống nhất thỏa thuận tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lộc Ninh.

Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả và phải trả lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về án phí: Bà Phạm Thị T và ông Trương Sỹ P tự nguyện chịu số tiền án phí dân sự sơ thẩm là: 19.404.000đồng (Mười chín triệu bốn trăm lẻ bốn ngàn đồng)

tiền án phí dân sự sơ thẩm. Bà Bùi Thị Thu H không phải chịu án phí dân sự. Chi cục thi hành án dân sự huyện Lộc Ninh trả lại cho bà H số tiền tạm ứng án phí do bà H đã nộp là 19.404.000đồng theo biên lai thu tiền số 0001341 ngày 29/10/2020.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Khánh Duyên